

KẾ HOẠCH

Tổ chức kiểm tra giữa học kì 2, năm học 2025-2026

Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên
Quyết định Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Chỉ thị số 04/CT-CTUBND ngày 04/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên;

Công văn số 639/SGD&ĐT-GDPT ngày 25/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1041/SGD&ĐT-QLCL ngày 22/9/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2025-2026;

Quyết định số 127/QĐ-THPTND ngày 05/12/2025 của trường THPT Nghĩa Dân về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục nhà trường và ban hành kế hoạch giáo dục nhà trường, năm học 2025-2026;

Thực hiện Kế hoạch số 44/KH-THPTND ngày 29/8/2025 về việc ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2025-2026 của nhà trường.

Trường THPT Nghĩa Dân triển khai kế hoạch kiểm tra giữa học kì 2, năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hưng Yên.
- Đảm bảo việc tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh theo chương trình và KH năm học, đánh giá chính xác chất lượng chung của học sinh, căn cứ yêu cầu về chuẩn kiến thức kỹ năng của từng môn học, từng lớp.
- Chú trọng về đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp với đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

2. Yêu cầu

- Giáo viên bộ môn tham gia xây dựng đề kiểm tra giữa học kì 2 đảm bảo đánh giá được năng lực và phẩm chất người học, chống tiêu cực trong kiểm tra và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra đánh giá ở tất cả các quá trình (chuẩn bị ma trận, ra đề, coi, chấm) và nhận xét đánh giá đảm bảo tính chính xác, bí mật, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực của học sinh.

II. NỘI DUNG

1. Phương thức kiểm tra giữa học kì 2

- Kiểm tra bằng hình thức trực tiếp.
- Tổ chức chung 01 đợt kiểm tra giữa học kì 2 cho học sinh khối 10, 11, 12 theo lịch cụ thể (*phụ lục 1 đính kèm kế hoạch*).

2. Các môn kiểm tra, hình thức ra đề, thời gian làm bài

2.1. Các môn kiểm tra

- Toán, Ngữ văn, Tiếng anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý và GDKTPL, Công Nghệ, Tin Học.

- Các môn GDQP-AN, GDTC; Hoạt động TNHN; Hoạt động GDĐP đã thực hiện kiểm tra theo hình thức riêng, nếu một số học sinh chưa thực hiện được bài kiểm tra, giáo viên bộ môn chủ động kiểm tra xong trước ngày 16/3/2026.

2.2. Hình thức kiểm tra

- Kiểm tra trực tiếp trên giấy theo lịch
- **Cấu trúc đề kiểm tra trực tiếp các môn**
 - + Môn Ngữ văn hình thức tự luận, theo cấu trúc đề thi Bộ GDĐT ban hành kèm theo đề minh họa; thời gian làm bài 90 phút.
 - + Môn Toán: dạng thức 1: 3 điểm (*12 câu trắc nghiệm một lựa chọn*); dạng thức 2: 2 điểm (*dạng câu hỏi trắc nghiệm đúng - sai gồm 2 câu - 8 ý*); dạng thức 3: 2 điểm (*dạng câu hỏi trả lời ngắn gồm 4 câu với tương ứng 4 ý*); Câu hỏi tự luận: 3 điểm; thời gian 90 phút.
 - + Môn Tiếng Anh: trắc nghiệm (7 điểm): 28 câu trắc nghiệm/0,25 điểm/câu (gồm: phát âm: 2 câu; trọng âm: 2 câu; từ vựng - ngữ pháp: 6 câu; hoàn thành văn bản: 2 văn bản/mỗi bài 3 câu = 6 ý; viết: 2 câu; đọc hiểu điền: 5 câu/1 đoạn văn); tự luận (3 điểm) tương đương 10 câu/0,3 điểm/câu (viết lại câu nghĩa không đổi (5 câu) = 1,5 điểm; viết lại câu sử dụng từ cho sẵn (5 câu) = 1,5 điểm)
 - + Các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Địa lý: dạng thức 1: 3 điểm (*12 câu trắc nghiệm một lựa chọn*); dạng thức 2: 3 điểm (*dạng câu hỏi trắc nghiệm đúng - sai gồm 3 câu - 12 ý*); dạng thức 3: 1 điểm (*dạng câu hỏi trả lời ngắn gồm 04 câu với tương ứng 4 ý*); Câu hỏi tự luận: 3 điểm.
 - + Các môn: Lịch sử; Giáo dục KTPL; Tin học; Công nghệ (NN, CN): dạng thức 1: 3 điểm (*12 câu trắc nghiệm một lựa chọn*); dạng thức 2: 4 điểm (*dạng câu hỏi trắc nghiệm đúng - sai gồm 4 câu - 16 ý*); Câu hỏi tự luận: 3 điểm.

+ GDTC, GDQPAN, Hoạt động GDĐP, Hoạt động TNHH: nhà trường giao giáo viên bộ môn tự tổ chức kiểm tra theo kế hoạch (riêng nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo viên chủ nhiệm thực hiện bài kiểm tra giữa học kì và cuối học kì)

3. Thời gian tổ chức kiểm tra

- Từ ngày 14/3/2026 đến ngày 18/3/2026 theo lịch (phụ lục 1).

4. Tổ chức ra đề kiểm tra, coi kiểm tra, chấm bài kiểm tra

4.1. Chiết suất đề kiểm tra từ ngân hàng câu hỏi và kiểm định đề kiểm tra:

- Tổ, nhóm chuyên môn chọn giáo viên thực hiện chiết suất đề kiểm tra từ hệ thống ngân hàng câu hỏi theo đúng ma trận (đảm bảo bảo mật, đánh giá được phẩm chất, năng lực học sinh), phân công kiểm định đề kiểm tra độc lập với giáo viên chiết suất đề kiểm tra từ ngân hàng và vận dụng các văn bản hướng dẫn kiểm tra đánh giá của Sở GDĐT Hưng Yên.

4.2. Tổ chức coi kiểm tra

- Giáo viên thực hiện coi kiểm tra theo hình thức trực tiếp theo bảng phân công (phụ lục 2).

4.3. Tổ chức chấm bài kiểm tra

- Phần trắc nghiệm: Phần mềm tự chấm, giáo viên bộ môn nhận kết quả từ bộ phận khảo thí.

- Phần tự luận: Giáo viên giảng dạy nhận bài và chấm theo đơn vị lớp

- Môn Ngữ văn: Giáo viên dạy lớp nào chấm bài lớp đó

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Xây dựng Kế hoạch, phân công giáo viên thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

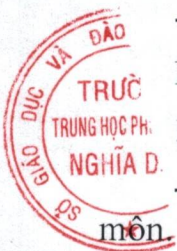
- Kiểm tra, đôn đốc, quán triệt quy chế thi và kiểm tra đến cán bộ, giáo viên.

- Thực hiện công tác lưu hồ sơ kiểm tra, thống kê điểm các bài kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra về Sở GDĐT theo yêu cầu sau khi kết thúc kiểm tra.

2. Tổ trưởng chuyên môn

- Chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong tổ thực hiện kế hoạch của nhà trường.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, chiết suất đề kiểm tra giữa học kì 2 theo hình thức trực tiếp đảm bảo đánh giá được năng lực và phẩm chất người học, chống tiêu cực trong kiểm tra và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.



- Giám sát và chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra đánh giá ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét đánh giá đảm bảo tính chính xác, bí mật, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực của học sinh.

3. Giáo viên chủ nhiệm

- GV chủ nhiệm chuyển đến cho học sinh thông tin số báo danh, phòng thi đến học sinh.

- Hướng dẫn học sinh tô trên phiếu TLTN theo mẫu mới của BGDĐT ban hành (mẫu phiếu TLTN áp dụng cho kỳ thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025).

- Thường xuyên liên hệ với giáo viên bộ môn, cha mẹ học sinh để trao đổi, nắm bắt tình hình học tập của học sinh.

4. Giáo viên bộ môn

- Giáo viên bộ môn cùng nhóm trưởng, tổ trưởng bàn bạc, thống nhất nội dung ra đề kiểm tra giữa học kì 2 theo hình thức trực tiếp đảm bảo đánh giá được năng lực và phẩm chất người học.

- Giáo viên nộp bài kiểm tra, điểm kiểm tra giữa học kì 2 về nhà trường cho bộ phận khảo thí và lưu tại nhà trường.

5. Phụ huynh học sinh

- Phản hồi ý kiến với giáo viên chủ nhiệm, nhà trường để nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh.

- Phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp tuyên truyền, động viên các bậc cha mẹ học sinh tạo điều kiện cho học sinh học tập đạt hiệu quả cao.

6. Đối với học sinh

- Ghi nhớ số báo danh, phòng kiểm tra; thực hiện nghiêm túc quy chế thi và kiểm tra.

- Trên đây là Kế hoạch kiểm tra giữa học kì 2 cho học sinh trong nhà trường năm học 2025-2026. Yêu cầu các bộ phận thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch trên.

Kế hoạch trên có thể thay đổi theo tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- BGH;
- TTCM, GV, bộ phận khảo thí;
- Bộ phận hỗ trợ CNTT;
- Lưu: VT.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phạm Huy Hưng



THỜI GIAN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Kế hoạch số 64/KH-THPTND ngày 02/3/2026 của trường THPT Nghĩa Dân)

TT	Lớp	Sáng thứ 7 14/3/2026	Chiều thứ 7 14/3/2026		Sáng thứ 2 16/3/2026	Chiều thứ 3 17/3/2026		Chiều thứ 4 18/3/2026		
		Tiết 5	Ca 1	Ca 2	Tiết 5	Ca 1	Ca 2	Ca 1	Ca 2	Ca 3
1	10A1		Toán	Anh	Sinh	Văn	Sử	Lý	Hoá	Tin
2	10A2		Toán	Anh	Sinh	Văn	Sử	Lý	Hoá	Tin
3	10A3	Địa	Toán	Anh		Văn	Sử	Lý	Hoá	CNCN
4	10A4	Địa	Toán	Anh		Văn	Sử	Lý	Hoá	Tin
5	10A5	Địa	Toán	Anh		Văn	Sử	KTPL	Hoá	Tin
6	10A6	Địa	Toán	Anh		Văn	Sử	KTPL	CNNN	Tin
7	10A7	Địa	Toán	Anh	Sinh	Văn	Sử	KTPL	CNNN	
8	11A1		Toán	Anh	Sinh	Văn	Sử	Lý	Hoá	Tin
9	11A2		Toán	Anh	Sinh	Văn	Sử	Lý	Hoá	Tin
10	11A3	Địa	Toán	Anh	Sinh	Văn	Sử	Lý	CNCN	
11	11A4	Địa	Toán	Anh		Văn	Sử	Lý	Hoá	Tin
12	11A5	Địa	Toán	Anh		Văn	Sử	KTPL	Hoá	Tin
13	11A6	Địa	Toán	Anh		Văn	Sử	KTPL	Hoá	CNNN
14	11A7	Địa	Toán	Anh		Văn	Sử	KTPL	Hoá	CNNN
15	12A1		Toán	Anh	Sinh	Văn	Sử	Lý	Hoá	Tin
16	12A2		Toán	Anh	Sinh	Văn	Sử	Lý	Hoá	Tin
17	12A3	Địa	Toán	Anh	Sinh	Văn	Sử	Lý	CNCN	
18	12A4	Địa	Toán	Anh		Văn	Sử	Lý	Hoá	Tin
19	12A5	Địa	Toán	Anh		Văn	Sử	KTPL	Hoá	Tin
20	12A6	Địa	Toán	Anh		Văn	Sử	KTPL	Hoá	CNNN

Chú ý:

- Học sinh có mặt đầy đủ tại phòng thi ghép theo danh sách đã thông báo: 13h45

- Môn Tiếng Anh: thực hiện bài kiểm tra 60 phút; phòng thi theo lớp (sau khi hoàn thành bài thi môn Toán, học sinh các phòng thi ghép di chuyển về theo đơn vị lớp).

- Ca 1: 14h00-14h45; Ca 2: 15h-15h45; Ca 3: 16h-16h45

- Riêng chiều thứ 7; 3 (14/3/2026 và 17/3/2026) thực hiện như sau:

+ Ca 1: môn Ngữ Văn; Toán: từ 14h00 đến 15h30.

+ Ca 2: môn Tiếng Anh: từ 15h45 đến 16h45.

+ Ca 2: môn Lịch sử: từ 15h45 đến 16h30.